

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 26 /2015/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 05 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2015 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về thu tiền sử dụng đất; số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số: 656/TTr-STC ngày 31/3/2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh giá đất (gọi là Hệ số K) trên địa bàn tỉnh Nghệ An để áp dụng:

a) Xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất mà diện tích tịnh thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của thửa đất hoặc khu đất có giá trị (tính theo giá đất trong Bang giá đất) dưới 20 tỷ đồng, trong các trường hợp sau:

- Tổ chức được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất;

- Hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất ở vượt hạn mức;

- Xác định đơn giá thuê đất áp dụng trong các trường hợp:

+ Trả tiền thuê đất hàng năm cho chu kỳ ổn định đầu tiên;

+ Trả tiền một lần cho cả thời gian thuê không thông qua hình thức đấu giá; n

- + Chuyển từ thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm sang thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê theo quy định tại Khoản 2 Điều 172 Luật Đất đai;
 - Nhận chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thuê theo quy định tại Khoản 3 Điều 189 Luật Đất đai;
 - + Trả tiền thuê đất hàng năm và trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê khi có phần hóa doanh nghiệp Nhà nước;
- b) Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm khi điều chỉnh lại đơn giá thuê đất cho chu kỳ ổn định tiếp theo;
- c) Xác định giá khởi điểm trong đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê theo hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan;
- b) Tổ chức trong nước và nước ngoài, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Điều 2. Hệ số điều chỉnh giá đất

Hệ số điều chỉnh giá đất (K) năm 2015 trên địa bàn tỉnh Nghệ An: K = 1.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.
2. Các trường hợp phát sinh kể từ ngày 01/01/2015 đến ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành theo quy định tại Quyết định này.
3. Bài bô Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất tính thu tiền sử dụng đất ở đối với hộ gia đình, cá nhân năm 2014 trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Quyết định số 69/2014/QĐ-UBND ngày 06/10/2014 của UBND tỉnh về việc tiếp tục áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất đã ban hành tại Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 07/4/2014.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban ngành cấp tỉnh; Cục trưởng Cục thuế Nghệ An; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Nghệ An; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.JL

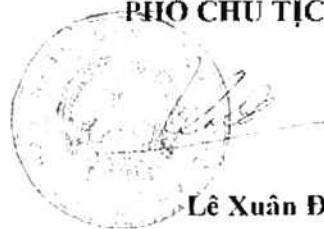
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục kiểm tra văn bản-BTP;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn DBQH tỉnh (để giám sát);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- TT công báo tỉnh;
- Lưu: VI.UB

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Đại